

**CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ****về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

Những năm gần đây, tình hình thiên tai ở nước ta diễn biến ngày càng phức tạp, cực đoan, bất thường. Các vùng, miền trong cả nước đã phải hứng chịu hầu hết các loại hình thiên tai (trừ sóng thần), gây tổn thất nặng nề về người và tài sản (khoảng 1 - 1,5% GDP/năm), ảnh hưởng lớn đến môi trường, đời sống, sản xuất của nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương lãnh đạo và tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt phòng ngừa, ứng phó; khắc phục hậu quả thiên tai, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từng bước được hoàn thiện; tổ chức bộ máy bước đầu được kiện toàn; chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai được cải thiện; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân và các tầng lớp nhân dân ngày càng được phát huy, góp phần giảm thiểu thiệt hại, từng bước xây dựng xã hội an toàn trước thiên tai.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn nhiều hạn chế, yếu kém. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn chưa kịp thời, toàn diện, thiếu tầm nhìn chiến lược, trách nhiệm chưa rõ ràng. Hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đầy đủ, còn bất cập; nguồn lực đầu tư còn thấp so với yêu cầu. Công tác dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ, khả năng chống chịu của công trình phòng, chống thiên tai còn nhiều bất cập. Sự chủ động thích ứng của người dân còn hạn chế; ứng dụng khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, nâng cao nhận thức của người dân, năng lực cộng đồng chưa được chú trọng đúng mức.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Sự lãnh đạo, chỉ đạo có lúc, có nơi chưa kịp thời, kiên quyết; một số nơi cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền chưa nhận thức được tầm quan trọng, tính phức tạp, khẩn cấp của thiên

tai, có lúc còn chủ quan, lơ là. Hiệu lực quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế. Thiếu nguồn lực để thực thi các chương trình, dự án, đề án; nhiều quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chưa quan tâm đến yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Công tác quản lý, phương thức tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn hạn chế; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân và cộng đồng dân cư chưa được phát huy đầy đủ.

Trước xu thế biến đổi khí hậu, nước biển dâng diễn ra nhanh và phức tạp, thiên tai ngày càng gia tăng, bất thường, cực đoan, gây thiệt hại ngày càng nghiêm trọng, đặt ra yêu cầu công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong thời gian tới phải có sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm giảm nhẹ thiệt hại, phát triển bền vững đất nước. Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng cần xác định công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động phòng ngừa là chính, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, thay đổi tư duy phát triển, bảo đảm phát triển bền vững.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

- Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tạo sự thống nhất trong các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền và toàn xã hội cả về nhận thức và hành động trước tình hình và tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai. Nâng cao kiến thức, năng lực cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là ở cơ sở có trách nhiệm thông tin, hướng dẫn kỹ năng nhận biết và cách thức ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan theo hướng khắc phục các chồng chéo, xung đột, bổ sung các quy định mới bảo đảm sự thống nhất, phù hợp, tạo môi trường pháp lý đầy đủ, khả thi, thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Hoàn thiện cơ chế, thể chế để tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; có chính sách đặc thù cho lực lượng làm công tác này. Hoàn thiện cơ chế vận hành Quỹ phòng, chống thiên tai quốc gia, bảo hiểm rủi ro thiên tai, dịch vụ dự báo, theo dõi, giám sát, đánh giá tác động rủi ro thiên tai.

- Phải đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng trong quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Điều chỉnh, lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của các ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với đặc điểm của từng vùng, miền, nhất là vùng ven biển, các lưu vực sông liên tỉnh, xuyên biên giới, khu vực đông dân cư và xu hướng biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

- Chú trọng ưu tiên đầu tư cho công tác nghiên cứu cơ bản về thiên tai, hệ thống dự báo khí tượng thuỷ văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng chuẩn hoá và hiện đại. Tăng cường rà soát, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng, dự báo dài hạn về thiên tai, nguồn nước, nhất là đối với các sông xuyên biên giới.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều kiện từng vùng, miền.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Đa dạng hoá việc huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách thích đáng, kết hợp xã hội hoá các nguồn lực hợp pháp trong và ngoài nước để chủ động

phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai như bão mạnh, lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn. Phát huy vai trò, trách nhiệm của bộ máy quản lý chuyên ngành trong việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực. Kết hợp sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong nước và ODA để thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Hằng năm, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý dứt điểm các trọng điểm dễ điều, nhất là các tuyến dễ xung yếu từ cấp III đến cấp đặc biệt, sạt lở bờ sông, bờ biển khu vực trọng yếu. Khẩn cấp di dời dân cư vùng thiên tai gắn với sinh kế bền vững. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai các cấp, nhất là cơ quan chỉ đạo điều hành ở cấp quốc gia, cấp vùng theo hướng hiện đại ngang tầm với các nước trong khu vực. Ưu tiên bố trí nguồn lực phục vụ cho công tác điều tra cơ bản và triển khai các chương trình trọng điểm cấp nhà nước về ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng.

Đối với khu vực miền núi phía Bắc và Bắc Trung Bộ, bảo đảm an toàn nơi ở cho đồng bào, tăng cường quản lý, kiểm soát, không để người dân làm nhà lán chiếm lòng sông, suối, khu vực rủi ro thiên tai, giảm nguy cơ xảy ra sạt lở đất, lũ quét.

Đối với vùng đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, bảo đảm an toàn dễ điều, hồ chứa.

Đối với vùng duyên hải miền Bắc, miền Trung, nâng cao năng lực ứng phó với lũ lớn, bão mạnh và siêu bão, sạt lở bờ biển.

Đối với vùng Tây Nguyên, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

Đối với vùng Nam Bộ, chủ động ứng phó, thích ứng với lũ lớn, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, sụt lún đất.

5. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ Trung ương đến cơ sở

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác này theo hướng tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng tầm hoạt động của cơ quan

phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên trách, trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng cứu hộ, cứu nạn ở Trung ương và lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng hiện có đang hoạt động tại các cấp để củng cố, kiện toàn, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu. Từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng và các điều kiện bảo đảm để thực thi kịp thời, xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ" phù hợp với các lĩnh vực của bộ, ngành, vùng, miền và từng địa phương.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chuyên trách, quân đội, công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng để phối hợp xây dựng các kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, sát thực tiễn.

- Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực và các điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cùng cấp, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cơ sở.

6. Phát triển khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Xác định phát triển khoa học công nghệ là nhiệm vụ, giải pháp then chốt và hiệu quả trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Ưu tiên cho nghiên cứu, sản xuất, trang bị công nghệ quan trắc, theo dõi, giám sát, chỉ đạo điều hành, ứng phó với thiên tai. Tập trung ứng dụng công nghệ viễn thám, tin học, tự động hoá, vật liệu mới trong quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ chỉ đạo điều hành. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu đầu tư cho khoa học công nghệ, hợp tác công - tư; có bộ phận nghiên cứu chuyên sâu, mô phỏng, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ vào phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Thúc đẩy hợp tác, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nhất là với các nước thượng nguồn sông Hồng, sông Mê Công và các quốc gia trong khu vực. Phối hợp với các tổ chức quốc tế trong hoàn thiện khung khổ pháp lý và phát triển cơ sở dữ liệu về rủi ro thiên tai. Nâng cao hiệu quả về hỗ trợ quốc tế,

thực thi có hiệu quả các cam kết quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai mà Việt Nam tham gia.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân và nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong tổ chức của mình. Huy động và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ. Phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác này.

8. Tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị. Tổ chức kiểm tra, giám sát, khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên để xảy ra thiệt hại nặng nề về người và tài sản trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; bổ sung chi ngân sách cho lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, các bộ, ngành có liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị; chỉ đạo hoàn thiện tổ chức bộ máy, thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo việc xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực lãnh đạo, điều

hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân đẩy mạnh công tác vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và giám sát việc thực hiện Chỉ thị.

- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chỉ thị.

- Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hằng năm báo cáo Ban Bí thư kết quả thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trần Quốc Vượng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của
Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng
cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục
hậu quả thiên tai;*

*Căn cứ chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 2156-CV/TU
ngày 01 tháng 4 năm 2020 về thực hiện chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW
ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn
số 924/SNN-CCTL ngày 24 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ
ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3
năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; nội dung cụ thể sau:*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (Chỉ thị số 42-CT/TW); nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của lãnh đạo các cấp, các ngành, cán bộ và nhân dân trong chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, các ngành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Thọ, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong việc chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh. Coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống và sản xuất của nhân dân;

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm giảm nhẹ thiệt hại, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống của nhân dân trước xu thế biến đổi khí hậu diễn ra nhanh và phức tạp, thiên tai ngày càng gia tăng, bất thường, cực đoan, gây thiệt hại ngày càng nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo tại Chỉ thị số 42-CT/TW; xây dựng kế hoạch, xác định cụ thể nhiệm vụ, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện và thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện;

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kế hoạch triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và lộ trình thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động phòng ngừa là chính, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, thay đổi tư duy phát triển, bảo đảm phát triển bền vững.

Quán triệt thực hiện quan điểm và mục tiêu: “Phòng tránh là chính, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”. Hằng năm, tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống thiên tai, phổ biến các kiến thức, kỹ năng phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cộng đồng và người dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và trách nhiệm của chính quyền cơ sở, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, tổ chức kinh tế và người dân tạo về chủ động phòng ngừa, ứng phó diễn biến thời tiết cực đoan, khắc phục hậu quả thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu; tránh tư tưởng chủ quan, bất cẩn.

2. Phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn, cụ thể:

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách

nhệm người đứng đầu. Hằng năm, tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ huy;

- Thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả ở tất cả các ngành, nhất là các đơn vị cấp cơ sở;

- Rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai theo quy định. Khẩn trương hoàn thiện, ban hành Quy chế hoạt động Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh nhằm kịp thời hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai; đồng thời, rà soát các quy định, cơ chế hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là ở cơ sở có trách nhiệm thông tin, hướng dẫn kỹ năng nhận biết và cách thức ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương. Tích cực ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong công tác cảnh báo, phòng ngừa ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai; cụ thể:

- Xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt ưu tiên xây dựng và củng cố các đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai; củng cố lực lượng tuần tra canh gác bảo vệ đê điều trong mùa mưa lũ, lực lượng ứng phó tự nguyện của cộng đồng để tham gia cứu hộ, cứu nạn, để chủ động ứng phó tại chỗ ngay từ giờ đầu khi xảy ra thiên tai;

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập phòng chống thiên tai để nâng cao năng lực, kỹ năng phòng, chống thiên tai, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và người dân; nâng cao khả năng ứng cứu tại chỗ cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng, đặc biệt là vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương;

- Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác cảnh báo thiên tai đặc biệt là các loại hình thiên tai cực đoan như giông, lốc, sét, mưa đá. Ưu tiên đầu tư cho mua sắm, lắp đặt, trang bị và dụng công nghệ thông tin, tự động hoá, vật liệu mới trong quan trắc, theo dõi, giám sát, cảnh báo sớm và quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ chỉ đạo điều hành, ứng phó với thiên tai; đồng thời, nâng cao năng lực của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy các cấp; trong năm 2020, hoàn thành việc kết nối trực tuyến từ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy tỉnh với cơ quan phòng chống thiên tai tại Trung ương.

4. Nâng cao năng lực phục vụ cũng như năng lực phòng chống thiên tai của hệ thống công trình đê điều, hồ đập

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Khai thác công trình thủy

lợi Phú Thọ tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Công điện số 01/CD-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi;

- Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, củng cố, nâng cao khả năng, năng lực phục vụ cũng như năng lực chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng về đê điều, thủy lợi, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý, kiểm tra, không để các tổ chức, cá nhân xây dựng công trình lấn chiếm lòng sông, suối, ngòi, hành lang bảo vệ đê điều và công trình thủy lợi...;

- Đa dạng hóa việc huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách thích đáng, kết hợp xã hội hóa các nguồn lực hợp pháp khác để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai như giông lốc, lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán. Phát huy vai trò, trách nhiệm của bộ máy quản lý chuyên ngành trong việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực. Kết hợp sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong nước và ODA để thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Hàng năm, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý dứt điểm các vị trí trọng điểm xung yếu về đê điều, hồ đập, sạt lở bờ sông, các công trình phòng chống thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng lớn đến tài sản, tính mạng của nhân dân khi có thiên tai xảy ra và di dời dân cư vùng thiên tai gần với sinh kế bền vững.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, tính toán kinh phí để triển khai công tác kiểm định an toàn hồ đập; trước mắt ưu tiên thực hiện đối với các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn cao.

Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai các cấp từng bước theo hướng hiện đại. Đối với các nguồn kinh phí huy động ngoài ngân sách, đặc biệt là Quỹ phòng, chống thiên tai phải đảm bảo việc cấp hỗ trợ cho các địa phương và các đơn vị kịp thời, sử dụng đúng mục đích, đối tượng góp phần tích cực trong công tác hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

5. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Thọ, các đoàn thể nhân dân và nhân dân trong công tác phòng chống thiên tai; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Huy động và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác này.

6. Căn cứ nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức thực hiện, đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng trong quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và điều chỉnh, lồng ghép vào chương trình, nhiệm vụ công tác hằng năm của các cấp, các ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với đặc điểm của từng địa phương, nhất là các khu vực vùng cao, ven sông, suối, khu vực đông dân cư. Khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai để xảy ra thiệt hại nặng nề về người và tài sản trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này một cách đồng bộ, hiệu quả;

- Triển khai thực hiện tốt Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật Thủy lợi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống thiên tai, quản lý đê điều, công trình thủy lợi; rà soát, phát hiện bất cập và kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo hướng thống nhất, đồng bộ, khả thi;

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025, phương án phòng chống thiên tai theo các cấp độ cấp tỉnh; trong đó, phân công rõ trách nhiệm của lực lượng chuyên trách, quân đội, công an, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng trong xây dựng các kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, sát thực tiễn. Khẩn trương hoàn thành nội dung Quy chế hoạt động Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

- Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm với một số địa phương có cùng điều kiện tự nhiên, đặc điểm khí hậu, thủy văn;

- Khẩn trương hoàn thành công tác rà soát, đánh giá hiện trạng và tính toán nhu cầu đầu tư, kế cả công tác kiểm định đối với các công trình đê điều, thủy lợi; sắp xếp thứ tự ưu tiên để triển khai đầu tư cải tạo, nâng cấp, kiểm định an toàn, trước mắt ưu tiên đề xuất triển khai đối với các công trình có nguy cơ mất an toàn cao;

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ vào tháng 12 hàng năm tổng hợp tiến độ thực hiện, báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì lồng ghép các nhiệm vụ về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hướng dẫn việc lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của các ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với đặc điểm của từng vùng; nhất là vùng núi, vùng sâu, vùng xa, các hồ chứa, ven sông, ngòi và khu vực đông dân cư;

- Bố trí nguồn lực đầu tư phù hợp, kết hợp sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong nước và ngoài nước để thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Phân bổ nguồn lực hợp lý cho các dự án, chương trình ứng dụng khoa học công nghệ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Tham mưu, đề xuất bố trí nguồn vốn theo thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng; trong đó, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung hoàn thành dứt điểm các dự án trọng điểm phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (tu bổ, nâng cấp, xử lý sự cố đê, kè, hồ đập, sạt lở đất, di dân, tái định cư tập trung, kiểm định an toàn hồ đập...).

3. Sở Tài chính: Hằng năm, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các hoạt động của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai; ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý các trọng điểm xung yếu, di dời dân, khắc phục hậu quả thiên tai và đảm bảo kinh phí trong hoạt động phòng chống thiên tai. Hướng dẫn các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đẩy mạnh công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hạn chế việc san lấp các khu vực đầm lầy, ao, hồ để phát triển quỹ đất dân cư;

- Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản đặc biệt là việc khai thác cát sỏi trên sông, ngòi, suối; chỉ cho phép áp dụng công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản hiện đại, tiết kiệm, bảo vệ môi trường, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoàn nguyên môi trường sau khi kết thúc khai thác khoáng sản.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo tăng cường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, số lượng các tin, bài tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai, các kế hoạch, phương án, biện pháp phòng tránh ứng phó với thiên tai đến cộng đồng; chỉ đạo tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch này, nhất là trên hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã.

6. Sở giáo dục và đào tạo: Lồng ghép nội dung về phòng chống thiên tai, các kỹ năng nhận biết, phòng tránh trong nhà trường, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở.

7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất giải pháp cụ thể thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tin học, tự động hoá, vật liệu mới trong quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu đầu tư cho khoa học công nghệ, hợp tác công - tư trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan: tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thay thế, điều chỉnh hoặc bổ sung mới các chế độ, chính sách hỗ trợ, trợ giúp cho các đối tượng bị thiệt hại do thiên tai gây ra, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý; đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết;

- Căn cứ vào Kế hoạch Phòng chống thiên tai của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn, phương án phòng chống thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai. Thực hiện kế hoạch thu quỹ phòng, chống thiên tai hàng năm theo chỉ tiêu kế hoạch được giao, đảm bảo đúng quy định;

- Thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá hiện trạng công trình phòng chống thiên tai; chủ động bố trí nguồn lực để đầu tư, sửa chữa công trình đề điều, hồ đập, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư trên địa bàn quản lý; đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao năng lực phòng chống thiên tai của địa phương; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai;

- Rà soát thực trạng sử dụng đất ven sông, phạm vi bảo vệ công trình đề điều, thủy lợi; có giải pháp quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất thuộc phạm vi bảo vệ công trình.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các hội đoàn thể cấp tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Phát huy vai trò tập hợp lực lượng, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc

phục hậu quả thiên tai, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; tuyên truyền nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, tấm gương điển hình trong thực tiễn, đồng thời đẩy mạnh giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho các tầng lớp nhân dân ứng phó với thiên tai.

- Giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; tiếp nhận và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch.

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các cơ quan liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị. Báo cáo định kỳ kết quả tổ chức triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 20 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- BCD Trung ương về PCTT (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Tổng cục PCTT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KT5_(V-02b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ
Ngày ký: 03-07-2020 09:36:35 +07:00

Nguyễn Thanh Hải